

Số : 13/KH-THPTND

Đăk Mil, ngày 1 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường**

- Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDDT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

- Quyết định số 2499/QĐ-BGDDT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDDT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Quyết định 07/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Công văn số 2141/SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ nhu cầu học thêm của học sinh; sự thỏa thuận về việc dạy thêm, học thêm giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và giáo viên đăng ký dạy thêm. Trường THPT Nguyễn Du xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Cung cấp và nâng cao kiến thức, kỹ năng cần thiết cho học sinh nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy, học của nhà trường, đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Hạn chế tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan, đặc biệt là các trường hợp giáo viên dạy thêm bên ngoài nhà trường không có giấy phép.

- Giúp học sinh nâng cao kiến thức góp phần đạt kết quả cao trong kì thi tốt nghiệp Trung học phổ thông.

**2. Yêu cầu**

- Nhà trường, các đoàn thể và cá nhân trong nhà trường nghiên cứu kỹ các văn bản hiện hành về quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện nghiêm túc và đúng

quy định.

- Không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá.

- Học sinh có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được gia đình đồng ý; không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc gia đình học sinh và học sinh học thêm.

- Không tổ chức lớp dạy thêm, học thêm theo các lớp học chính khóa; học sinh trong cùng một lớp dạy thêm, học thêm phải có học lực tương đương nhau; khi xếp học sinh vào các lớp dạy thêm, học thêm phải căn cứ vào học lực của học sinh.

- Nhà trường chịu trách nhiệm về các nội dung đăng ký và xin phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

- Đội ngũ giáo viên đăng ký dạy thêm có đủ trình độ, năng lực theo quy định; có lòng nhiệt tình, trách nhiệm khi tham gia dạy thêm; có kế hoạch và soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp.

## **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG DẠY THÊM, HỌC THÊM**

### **1. Đối tượng học thêm**

Học sinh của trường THPT Nguyễn Du có nhu cầu học thêm, đã tự nguyện làm đơn, có chữ ký xác nhận của phụ huynh, GVCN và phê duyệt của Hiệu trưởng nhà trường.

### **2. Nội dung dạy thêm, học thêm**

- Bám sát chương trình của Bộ Giáo và Đào tạo ban hành; bám sát chuẩn kiến thức kĩ năng, đồng thời bổ sung một số kiến thức nâng cao dành cho đối tượng học sinh khá, giỏi.

- Ôn tập, củng cố và bồi dưỡng kiến thức cho học sinh; đồng thời giúp học sinh rèn luyện kĩ năng để hỗ trợ cho chương trình của Bộ Giáo và Đào tạo ban hành.

- Nội dung dạy thêm, học thêm phải được tổ chuyên môn và Ban giám hiệu phê duyệt, giáo viên nghiêm túc thực hiện.

## **III. ĐỊA ĐIỂM VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM**

### **1. Địa điểm tổ chức dạy thêm, học thêm**

Việc dạy thêm, học thêm được tổ chức tại trường THPT Nguyễn Du

## **2. Cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm, học thêm**

- Tổng số phòng học: 25

- Tổng số lớp học thêm: 25

- Tỷ lệ phòng học/lớp học thêm: 25

- Phòng học đảm bảo diện tích trung bình từ 1,50m<sup>2</sup>/học sinh trở lên (theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT); được thông gió và đủ độ chiếu sáng tự nhiên hoặc nhân tạo; đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, phòng bệnh.

- Kích thước bàn, ghế học sinh và bố trí bàn, ghế học sinh trong phòng học đảm bảo các yêu cầu tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011.

- Bảng học được chống lóa; kích thước, màu sắc, cách treo bảng học đảm bảo các yêu cầu tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 18/4/2000.

- Có công trình vệ sinh và có nơi chứa rác thải hợp vệ sinh.

## **IV. THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN HỌC THÊM**

### **1. Mức thu tiền học thêm**

Thực hiện theo Quyết định số Quyết định 07/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, đảm bảo trên nguyên tắc lấy thu bù chi, cụ thể như sau:

- Đối với đối tượng học sinh không được miễn giảm: thu theo thống nhất của buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường và sự thống nhất với phụ huynh học sinh (có bảng tính tiền chi tiết kèm theo các tháng đóng tiền).

- Đối với đối tượng học sinh được miễn giảm:

+ Miễn 100% tiền học thêm với những đối tượng sau:

#### **Hộ nghèo**

Mồ côi cha mẹ, mồ côi cha hoặc mẹ có hoàn cảnh rất khó khăn

Học sinh có cha hoặc mẹ mắc bệnh hiểm nghèo mà gia đình rất khó khăn.

+ Giảm 50% tiền học thêm với những đối tượng sau:

#### **Hộ cận nghèo**

Những trường hợp không thuộc diện miễn 100% trên nhưng xác định được học sinh này rất khó khăn, không có khả năng đến trường.

(có bảng tính tiền chi tiết kèm theo các tháng đóng tiền).

### **2. Phân công quản lý thu, chi tiền học thêm**

- Nhà trường tổ chức thu, chi và quyết toán tiền dạy thêm, học thêm thông qua

bộ phận tài vụ (kế toán, thủ quỹ) của nhà trường theo đúng các quy định tài chính hiện hành.

- Việc thu và chi tiền dạy thêm, học thêm phải được công khai, minh bạch trước tập thể nhà trường và phụ huynh học sinh.

- Giáo viên dạy thêm, Giáo viên chủ nhiệm không trực tiếp thu và chi tiền dạy thêm, học thêm.

### 3. Sử dụng tiền học thêm

Quy định mức chi cụ thể như sau:

- Trích nộp 2% trên tổng số thu được làm nghĩa vụ thuê thu nhập doanh nghiệp vào ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

- Số còn lại sau khi làm nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước được chi như sau:

+ Chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm là 70%, cụ thể:

Lớp 11a1 và 10a1 175.000đ/1 tiết;

Lớp 10a2-10a9 và 11a2-11a8 là 165.000đ/1 tiết;

Khối 12

Lớp có 40 học sinh trở lên 180.000đ/1 tiết

Lớp có 30-39 học sinh 175.000đ/1 tiết

Lớp có dưới 30 học sinh 165.000đ/1 tiết.

(Tiền phúc lợi được tính như sau: Lớp 11a1 là 15.000đ/1 tiết, lớp 12a4 là 15.000đ/1 tiết, lớp 12a8 là 10.000đ/1 tiết, những lớp còn lại là 20.000đ/1 tiết)

+ Chi cho công tác quản lý dạy thêm, học thêm (bao gồm cán bộ quản lý và nhân viên như trực trông, lao công, bảo vệ, kế toán, văn thư...) là 18%.

+ Chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm là 12%.

Dự tính tổng số tiền thu dạy thêm, học thêm:

+ Học kì I, năm học .....: .....

+ Học kì II, năm học .....: .....

## V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

### 1. Trình tự tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

- Học sinh có nguyện vọng học thêm phải viết đơn xin học thêm gửi nhà trường; cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) có con xin học thêm trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về dạy thêm, học thêm vào đơn xin học thêm và chịu trách nhiệm thực hiện cam kết.

- Hiệu trưởng nhà trường tiếp nhận đơn xin học thêm của học sinh, tổ chức phân nhóm học sinh theo học lực, phân công giáo viên phụ trách môn học và tổ chức dạy thêm theo nhóm học lực của học sinh.

- Giáo viên có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký dạy thêm; trong đơn có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Hiệu trưởng nhà trường xét duyệt danh sách giáo viên dạy thêm, phân công giáo viên dạy thêm, xếp thời khoá biểu dạy thêm phù hợp với học lực của học sinh.

- Sĩ số học sinh lớp dạy thêm, học thêm: Thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

## 2. Thời gian dạy thêm, học thêm

- Các buổi chiều trong tuần (13h15 đến 16h35) từ ngày thứ 2 đến ngày thứ 7 (trừ những buổi học TD, QPAN, GDNGLL, GDNN,... và những ngày nghỉ Lễ theo quy định).

- Số buổi dạy thêm: không quá 4 buổi/tuần.

- Số tiết dạy thêm: không quá 16 tiết/tuần/lớp.

## 3. Phân lớp

Sau khi sắp xếp theo năng lực và nguyện vọng của học sinh, nhà trường đã chia thành các lớp để tổ chức dạy học như sau:

- Khối 10: gồm 09 lớp, cụ thể: từ A1-A9

- Khối 11: gồm 08 lớp, cụ thể: từ A1-A8

- Khối 12: gồm 08 lớp, cụ thể: từ A1-A8

- Số lượng học sinh/lớp/môn: Tùy theo từng môn.

## 4. Môn và số tiết/môn/tuần

- Dựa theo nguyện vọng nhu cầu đăng ký của học sinh và phụ huynh.

- Dựa vào năng lực của học sinh mà có số tiết phù hợp.

**5. Thời khóa biểu dạy thêm** (Theo TKB nhà trường sắp xếp niêm yết thông báo công khai và giáo viên, các bộ phận thực hiện nghiêm túc theo TKB).

## VII. HỒ SƠ DẠY THÊM, HỌC THÊM

1. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm, trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm; địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm; mức thu và phương án chi tiền học thêm; phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

2. Biên bản thỏa thuận, thống nhất giữa nhà trường với cha mẹ học sinh về mức thu tiền học thêm.

3. Danh sách học sinh tham gia học thêm kèm theo Đơn xin học thêm của từng học sinh (có chữ ký, ghi rõ họ tên và cam kết của cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ với nhà trường về dạy thêm, học thêm).

4. Danh sách giáo viên dạy thêm kèm theo Đơn đăng ký dạy thêm của từng giáo viên (có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường).

5. Bản phân công giáo viên dạy thêm và phân công các CB, GV, NV tham gia quản lý công tác dạy thêm, học thêm của nhà trường.

6. Khung nội dung chương trình dạy thêm, học thêm (có số tiết cho từng nội dung).

7. Kế hoạch bài dạy (giáo án) dạy thêm, học thêm của từng giáo viên được phân công dạy thêm, học thêm.

8. Thời khóa biểu dạy thêm, học thêm.

9. Nội quy dạy thêm và học thêm; Sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm.

10. Hồ sơ tài chính về dạy thêm, học thêm theo quy định hiện hành

## VII. QUẢN LÝ VIỆC DẠY THÊM, HỌC THÊM

### 1. Trách nhiệm của BGH nhà trường

- Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDDT ngày 16 tháng 05 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; các văn bản hiện hành về quy định về dạy thêm, học thêm của UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Theo dõi, chấn chỉnh thường xuyên những thiếu sót và tồn tại của giáo viên và học sinh trong việc dạy và học. Đề xuất xử lý những trường hợp cố tình vi phạm; thực hiện nghiêm túc quy định tại trường.

### 2. Trách nhiệm của giáo viên trực tiếp giảng dạy và GVCN

- Chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại văn bản dạy thêm, học thêm, các quy định chung của ngành và các quy định liên quan.

- Nêu cao ý thức, đạo đức nghề nghiệp. Hoàn thành trách nhiệm giảng dạy và giáo dục học sinh trong và ngoài giờ chính khóa. Chuẩn bị kỹ nội dung, chương trình và phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học thêm.

- Không có bất cứ hình thức nào ép buộc học sinh lớp mình đang giảng dạy

phải tham gia học thêm.

- Giáo viên phải đảm bảo giờ giấc ra vào lớp, lên kế hoạch và soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp dạy thêm.

Trên đây là kế hoạch Dạy thêm, học thêm năm học 2024 - 2025 trong nhà trường của trường THPT Nguyễn Du. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các thành viên có ý kiến phản ánh kịp thời để tìm biện pháp khắc phục./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Công đoàn, Đoàn thanh niên (để phối hợp);
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Ái Vi**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Dán ảnh  
3x4  
có  
đóng dấu  
giáp lai

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ**

(Về việc tham gia dạy thêm trong nhà trường)

Kính gửi: Ông (Bà) Hiệu trưởng: .....

Họ và tên : ..... Năm sinh : .....

Hiện đang công tác, giảng dạy tại : .....

Địa chỉ nơi cư trú: .....

Số điện thoại liên lạc : .....

Sau khi nghiên cứu quy định về dạy thêm học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 17/2012/TT-BGDDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm); Quyết định 07/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Công văn số ..../SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh, tôi xin đăng ký được tham gia dạy thêm **trong nhà trường** trong tuần, dự kiến theo lịch sau:

STT	Thứ	Môn dạy	Lớp dạy	Số tiết dạy/tuần

Nếu được đơn vị cho phép tham gia dạy thêm, tôi xin cam đoan hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công; đồng thời, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Quy định về dạy thêm học thêm trong nhà trường do Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh và các quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường./.

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Người đăng ký**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm 202....

**ĐƠN XIN HỌC THÊM TRONG NHÀ TRƯỜNG**

Kính gửi: Ông (Bà) Hiệu trưởng trường.....

Em tên là: .....; Lớp: .....

Học sinh trường: .....

Sau khi nghiên cứu quy định về dạy thêm học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm); Quyết định 07/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Công văn số ..../SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh, em xin đăng ký học thêm tại trường: .....

1. Địa điểm: .....

2. Các môn học đăng ký học thêm như sau:

- Môn ..... , giáo viên dạy: ..... ,  
số tiết học/tuần: .....

- Môn ..... , giáo viên dạy: ..... ,  
số tiết học/tuần: .....

3. Lý do xin học thêm: .....

Em xin cam đoan, bản thân có nhu cầu học thêm, tự nguyện đăng ký học thêm và được gia đình đồng ý. Nếu được học thêm, em xin chấp hành nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, nội quy của lớp học và các quy định khác của nhà trường./.

**Ý kiến của cha mẹ HS** ..... , ngày ..... tháng .... năm 202...

.....  
.....

**Học sinh**

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường**  
.....  
.....

*(Ký tên và đóng dấu)*